**NHÓM 1**

Môn Lí luận Giáo dục – Dạy học Lớp: DHSTHBK12

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành viên tham gia làm bài** | **MSSV** | **Điểm** |
| Nguyễn Hoàng Thanh Giang | 1221070026 | + 4 |
| Nguyễn Thị Khánh Linh | 1221070056 | + 4 |
| Phạm Thị Mai Thảo | 1221070119 | + 4 |
| Trần Thu Uyên | 1221070146 | + 4 |
| Vũ Thùy Thanh Thảo | 1221070122 | + 4 |

**TIẾNG VIỆT 3: CẬU BÉ THÔNG MINH**

Ngày xưa, có một ông vua muốn tìm người tài ra giúp nước. Vua hạ lệnh cho mỗi làng trong vùng nọ nộp một con gà trống biết đẻ trứng, nếu không có thì cả làng chịu tội. Được lệnh vua, cả vùng lo sợ. Chỉ có một cậu bé bình tĩnh thưa với cha:

* Cha đưa con đến kinh đô gặp Đức Vua, con sẽ lo được việc này.

Người cha lấy làm lạ, nói với làng. Làng không biết làm thế nào, đành cấp tiền cho hai cha con lên đường.

*(Trích đoạn)* ............................................................................................

**CÂU HỎI**: Sinh viên xem xét tiến trình tổ chức dạy học ở trang 2 và trả lời các câu hỏi sau:

**Câu 1**: Xác định mục tiêu và nội dung dạy học dựa trên tổ chức hoạt động của GV và HS ở trang 2. **(2 điểm)**

**Câu 2:** Điền các hoạt động của GV và Hs còn thiếu vào chỗ trống ở trang 2. Xác định các khâu của quá trình dạy học tiểu học theo bốn bước trải nghiệm: *Khám phá, kết nối, thực hành, vận dụng*. **(3 điểm)**

**Câu 3**: Bổ sung hai hoạt động còn thiếu của GV dưới đây ở vị trí nào trong tiến trình dạy học nêu trên và lý giải tại sao? **(2 điểm)**

+ Hoạt động GV hướng dẫn học sinh tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện.

+ Hoạt động GV cho học sinh đọc toàn câu chuyện với yêu cầu đúng giọng đọc, nhân vật.

**Câu 4**: Chỉ ra các phương pháp và kĩ thuật dạy học nào được sử dụng trong tiến trình dạy học nêu trên (ghi rõ vị trí trong bảng 2). Cho biết sự biến đổi của HS và giải thích sự phù hợp của các phương pháp dạy học đó với sự biến đổi của người học theo từng giai đoạn. **(3 điểm)**

**Bài làm**

**Câu 1:**

* Mục tiêu:

+ Nhận biết và đọc được các từ khó: om sòm, trọng thương, kinh đô, ...

+ Nhận biết được nội dung và ý nghĩa của câu chuyện

+ Phân biệt được lời của người kể và lời thoại của nhân vật

+ Hình thành kĩ năng đọc đúng, đọc rành mạch và đọc diễn cảm

* Nội dung:

+ Cách kể chuyện cậu bé thông minh

+ Kiến thức, vốn hiểu biết từ

+ Ý nghĩa câu chuyện: Đề cao phẩm chất trí tuệ, sự thông minh và tài năng của cậu bé.

**Câu 2:**

**Tổ chức dạy học bài Cậu bé thông minh (Tiếng Việt 3)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Sự biến đổi** |
| 1. GV mở đầu bài học thông qua hoạt động giải câu đố: “ Xỏ chỉ qua con ốc”  Phương pháp : Hỏi - Đáp  Kĩ thuật: Đặt câu hỏi  2. GV yêu cầu HS đọc qua câu chuyện và tìm các từ khó *(đọc và nghĩa)*  Phương pháp : Đàm thoại tìm tòi  Kĩ thuật: Giao nhiệm vụ  3. GV đọc lại các từ khó và yêu cầu học sinh lắng nghe cách phát âm, đọc lại theo cô.  GV giải thích nghĩa của từ khó.  Phương pháp: lắng nghe và phản hồi tích cực  Giải thích: HS lắng nghe cách GV đọc để phát âm được rõ và đúng hơn  **4. GV cho học sinh đọc toàn câu chuyện với yêu cầu đúng giọng đọc, nhân vật.**  **Tổ chức cho HS chia nhóm 3 người qua trò chơi “ Kết bạn ”**  **Phương pháp hoạt động nhóm (kĩ thuật giao nhiệm vụ)**  **Giải thích: GV chia lớp thành từng nhóm nhỏ để các em hoạt động được tốt hơn và để tập tính đoàn kết.**  **5. GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện bằng cách:**  **- Cho HS đọc từng đoạn của câu chuyện**  **- Yêu cầu trả lời các câu hỏi của GV**  **- Nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS => Chốt lại ý nghĩa và nội dung câu chuyện**  **Phương pháp dạy học hợp đồng**  **Giải thích: HS thực hiện các nhiệm vụ mà GV giao trong khoảng thời gian nhất định.**  6. GV đưa các bức tranh (ngẫu nhiên), yêu  cầu HS phân đoạn câu chuyện theo tranh.  Phương pháp hoạt động nhóm  Kĩ thuật giao nhiệm vụ  Giải thích: GV chia lớp thành từng nhóm để các em hoạt động tốt hơn  7. GV kể chuyện theo tranh và yêu cầu HS ghi nhận về cách kể chuyện: giọng điệu, ngắt nghỉ, điệu bộ... *(giọng kể, nhân vật)*  Phương pháp lắng nghe và phản hồi tích cực  Giải thích: HS lắng nghe GV kể chuyện và đánh giá cách đọc theo từng nhân vật  8. GV yêu cầu các nhóm sắm vai.  Phương pháp hoạt động nhóm (kĩ thuật giao nhiệm vụ)  Giải thích: GV xem và đánh giá tác phẩm của HS  9. GV hướng dẫn các nhóm thực hiện hoạt động sắm vai.  Phương pháp : đóng vai  Kĩ thuật: giao nhiệm vụ  10. GV tổng kết bài và cả lớp cùng hát:  “ Tính tịch tình tang  Bắt con kiến vàng buộc chỉ ngang lưng  Bên thì lấy giấy mà bưng  Bên thì bôi mỡ kiến mừng kiến sang ...”  Đặt câu hỏi:  - Trong câu chuyện em thích nhân vật nào nhất?  - Em có thể đặt tên khác tròn câu chuyện không?  Phương pháp hỏi - đáp  (Kĩ thuật đặt câu hỏi)  11. GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu nhân vật lịch sử Nguyễn Hiền | HS suy nghĩ và giải đáp câu đố.  HS thực hiện cá nhân: xác định các từ khó (đọc và nghĩa) và thử giải nghĩa từ ghi vào bảng thông tin cá nhân sau:   |  |  | | --- | --- | | **TỪ KHÓ** | | | *Đọc, phát âm* | *Nghĩa của từ* | | + om sòm  + trọng thưởng | + ầm ĩ, gây náo động  + tặng phần thưởng |   Sau đó, HS làm việc nhóm để tổng hợp các từ khó và thử đọc, giải nghĩa các từ khó ở **bảng thông tin của nhóm**  Làm theo yêu cầu của giáo viên và ghi chép lại nghĩa của các từ vào vở.  - HS đọc lại câu chuyện theo yêu cầu của GV ( đọc diễn cảm, biến đổi giọng theo từng nhân vật,...)  - HS tự phân vai trong nhóm để tự luyện đọc với nhau.  **Đọc lại từng đoạn của câu chuyện để trả lời câu hỏi của GV**  HS làm việc theo nhóm: phân đoạn câu chuyện phù hợp với từng bức tranh.    HS làm việc theo nhóm để xác định được giọng kể và giọng, điệu bộ của nhân vật  HS thực hiện hoạt động sắm vai nhân vật trong câu chuyện.  HS kể lại câu chuyện và lắng nghe đánh giá của GV  - Cả lớp hát theo cô  - Trả lời câu hỏi của GV theo cảm nhận của mình  HS làm bài thu hoạch cá nhân (về nhà) | Kích thích tư duy, vận dụng vốn hiểu biết để trả lời câu đố một cách logic  Tạo cho HS có năng lực diễn đạt bằng lời nói  HS có thể đọc đúng và hiểu nghĩa các từ khó hoặc không đọc đúng và không hiệu được từ khó  - Hình thành kĩ năng đọc các từ khó.  - Biết thêm nhiều từ mới  HS có thể không đọc đúng giọng của nhân vật  **Nhận biết được nội dung và ý nghĩa của câu chuyện**  Không phân đoạn đúng theo từng bức tranh vì chưa chắc HS đã nắm kĩ nội dung câu chuyện.  HS có thêm kiến thức về cách hóa thân vào nhân vật, về điệu bộ của nhân vật  Cảm thấy hào hứng khi được hóa thân vào các nhân vật trong câu chuyện  HS rút ra được cách kể chuyện đúng với nhân vật  Cả lớp thấy thoải mái sau giờ học |

**Ghi chú:** *Nguyễn Hiền là trạng nguyên trẻ tuổi nhất trong nền khoa bảng Việt Nam*

*(Nguồn: Vũ Ngọc Khánh, Giai thoại các vị đại khoa Việt Nam, NXB Thanh niên, Hà Nội, 2001)*

**Câu 3:** Đã làm trong bảng

**Câu 4**: Đã làm trong bảng